

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM

Bản án số: 53/2019/HSST

Ngày: 22 - 10 - 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khánh và ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 02/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 08/10/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Phạm Thị C; có vợ: Phạm Thị Q (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ đã chết; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 04/5/2010 bị TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; ngày 15/9/2011 bị TAND thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt 3 năm 3 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; ngày 12/8/2015 bị TAND huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/7/2019, chuyển tạm giam từ ngày 23/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

* **Bị hại:** Anh Đặng Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt).

* **Người làm chứng:**

- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1962. (Vắng mặt)

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Đều ở địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/7/2019, Lực lượng Công an xã T trên đường tuần tra qua khu vực thôn M, xã T, huyện B thì thấy nhân dân tri hô, đuổi bắt đối tượng trộm cắp tài sản đang chạy tại khu vực cánh đồng lúa của thôn M. Lực lượng Công an xã T đã cùng người dân truy đuổi và bắt giữ Nguyễn Văn H vừa thực hiện hành vi trộm cắp 02 giò lan được treo trên cây lộc vừng ở trong sân nhà của anh Đặng Văn H. Ngay sau đó, lực lượng Công an xã T đưa Nguyễn Văn H về trụ sở UBND xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 giò lan được cấy ghép trên cục gỗ có 11 ngọn lan, trong đó 07 ngọn có lá (ngọn dài nhất là 40cm, ngọn ngắn nhất là 1,5cm) và 04 ngọn không có lá (ngọn dài nhất là 55cm, ngọn ngắn nhất là 25cm); 01 giò lan được cấy ghép trên đoạn gỗ có 14 ngọn có lá (ngọn dài nhất là 60cm, ngọn ngắn nhất là 20cm) và 12 ngọn không có lá (ngọn dài nhất là 120cm, ngọn ngắn nhất là 10cm); 01 chiếc kim điện có chiều dài 15,5cm, cán kim được bọc cao su màu đỏ đen, kim có hai lưỡi cắt và kẹp.

Ngày 17/7/2019 Công an xã T đã báo cáo vụ việc, bàn giao các tài liệu, vật chứng thu giữ và đối tượng Nguyễn Văn H cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện B.

Ngày 17/7/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã ra yêu cầu định giá tài sản số 720, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B tiến hành định giá đối với 02 giò lan mà Nguyễn Văn H đã trộm cắp của anh Đặng Văn H. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: “*Trị giá: 01 giò lan được cấy ghép trên cục gỗ (giò lan bé) là loại lan Phi Điệp dạng thân thông gồm 15 ngọn mầm gốc là: 5.000.000đ/01 giò; 01 giò lan được cấy trên đoạn gỗ (giò lan lớn) là loại lan Phi điệp dạng thân thông gồm 18 ngọn mầm gốc và 04 mầm ky mộc từ thân mẹ đã ra hoa là: 18.300.000đ/01 giò. Tổng trị giá là: 23.300.000đ (Hai mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng)*”.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-SH ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; xử phạt bị cáo H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Đặng Văn H, bị cáo Nguyễn Văn H đã lén lút lấy trộm 01 giò lan loại lan Phi Diệp gồm 15 ngọn mầm gốc và 01 giò lan loại lan Phi Diệp gồm 18 ngọn mầm gốc và 04 mầm ky của anh Đặng Văn H, có tổng trị giá 23.300.000 đồng bị Công an xã Trung Lương, huyện B, tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào hồi 02 giờ 30 phút ngày 17/7/2019 tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do ngày 12/8/2015, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*” chưa được xóa án tích, vì vậy hành vi của Nguyễn Văn H lần này đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân; bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù, cụ thể: Ngày 04/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; ngày 15/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt 3 năm 3 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; ngày 12/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2018, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu trí làm ăn, sống có ích

cho xã hội; để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 23/7/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì bị cáo đang sống cùng với mẹ đẻ, không có tài sản riêng gì, nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập gì, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý tài sản đã tạm giữ: Đối với 02 giò lan Phi Diệp dạng thân thông là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn H. Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã trả lại cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc kim điện có chiều dài 15,5cm, cán kim được bọc cao su màu đỏ đen, dạng kim có hai lưỡi cắt và kẹp, đây là công cụ mà bị cáo Hiền dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Văn H đã nhận lại tài sản là 02 giò lan loại Phi Diệp và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho anh về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 17/7/2019).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 kim điện có chiều dài 15,5cm, cán kim được bọc cao su màu đỏ đen, dạng kim có hai lưỡi cắt và kẹp.

Vật chứng được xác định tại biên bản giao, nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; lưu VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân